

Bản án số: 42/2023/HS-ST

Ngày: 17 – 02 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thiện.

Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Nhật D1, sinh năm 2000 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm 30/4, phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tn, sinh năm 1976 và bà Châu Thị Hồng T1, sinh năm 1981; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Yến N, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/02/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nhật D1 là công nhân làm việc tại Công ty TNHH Shyang Hung Cheng thuộc khu phố Th, phường Ah, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do có nhu cầu làm căn cước công dân nên ngày 18/5/2021, D1 đã cung cấp hình ảnh và thông tin cá nhân của D1 cho một người (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) có tài khoản zalo tên “Nguyễn H2” để đặt làm giả 01 đơn xin xác nhận tạm trú tại phường Ah, thành phố T, tỉnh Bình Dương với giá 300.000 đồng. Đến chiều

ngày 18/5/2021, D1 nhận được đơn xin xác nhận tạm trú do một người (không rõ nhân thân, địa chỉ) giao đến cổng Công ty TNHH Shyang Hung Cheng. Ngày 20/5/2021, Tổ cấp căn cước công dân thuộc Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đến Công ty Shyang Hung Cheng để làm thủ tục cấp đổi căn cước công dân cho công nhân đang làm việc và tạm trú trên địa bàn phường Ah, thành phố T, tỉnh Bình Dương, D1 đã sử dụng giấy xác nhận tạm trú giả trên làm thủ tục cấp đổi căn cước công dân thì bị Tổ cấp căn cước công dân kiểm tra, nghi vấn là tài liệu giả nên đã tạm giữ tài liệu báo Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Qua làm việc ban đầu tại Cơ quan Công an phường An Thạnh, D1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 “Giấy phép lái xe” (PET) đề tên Trần Nhật D1, ngày sinh 27/3/2000, nơi cư trú: phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh, số 7901109005824, hạng A1, ngày cấp 23/11/2019 và 01 “Giấy phép lái xe” (PET) đề tên Trần Nhật D1, ngày sinh 27/3/1998, nơi cư trú: phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh, số 860190001324, hạng C, ngày cấp 12/3/2019, D1 khai nhận là tài liệu giả đặt mua qua mạng xã hội vào năm 2019 của một người có tài khoản zalo tên “Nguyễn H2” với giá 1.500.000 đồng và cất giữ trong người để sử dụng khi đi lại và tham gia giao thông. Công an phường An Thạnh đã tạm giữ những tài liệu trên và chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để giải quyết theo quy định.

Ngày 10/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An ra Quyết định trưng cầu giám định số 608 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định đối với 01 (một) “Giấy phép lái xe” (PET) đề tên Trần Nhật D1, ngày sinh 27/3/2000, nơi cư trú: phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh, số 7901109005824, hạng A1, nơi cấp: Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, ngày cấp 23/11/2019, có dán ảnh của D1; 01 (một) “Giấy phép lái xe” (PET) đề tên Trần Nhật D1, ngày sinh 27/3/1998, nơi cư trú: phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh, số 860190001324, hạng C, nơi cấp: Vĩnh Long, ngày cấp 12/3/2019, có dán ảnh của D1.

Ngày 18/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 269/GĐ-PC09 ngày 18/6/2021, kết luận: 01 (một) “Giấy phép lái xe” (PET) đề tên Trần Nhật D1, ngày sinh 27/3/2000, nơi cư trú: phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh, số 7901109005824, hạng A1, nơi cấp: Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh, ngày cấp 23/11/2019, có dán ảnh của D1 và 01 (một) “Giấy phép lái xe” (PET) đề tên Trần Nhật D1, ngày sinh 27/3/1998, nơi cư trú: phường X, thị xã Dh, tỉnh Trà Vinh, số 860190001324, hạng C, nơi cấp: Vĩnh Long, ngày cấp 12/3/2019, có dán ảnh của D1 là giả.

Ngày 13/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 536/GĐ-PC09 ngày 13/12/2021, kết luận: Hình dấu

tròn có nội dung “*CÔNG AN PHƯỜNG AN THÀNH CÔNG AN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG” trên 01 (một) “Đơn xin xác nhận tạm trú”, đề ngày 27/4/2021 so với hình dấu tròn có nội dung “*CÔNG AN PHƯỜNG AN THÀNH CÔNG AN THÀNH PHỐ THUẬN AN T. BÌNH DƯƠNG” trên “Biên thu mẫu con dấu”, đề ngày 08/12/2021, không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Bản Cáo trạng số 279/CT-VKS -TA ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Nhật D1 về tội “làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo D1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3I màu xanh, kèm sim số 0789969366, quá trình điều tra xác định là công cụ, phương tiện bị cáo D1 đã dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Trần Nhật D1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Nhật D1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong

hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Vào năm 2019, Trần Nhật D1 có hành vi làm giả 02 giấy phép lái xe gồm: 01 giấy phép lái xe số 7901109005824 hạng A1 ngày 23/11/2019; 01 giấy phép lái xe số 860190001324 hạng C ngày 12/3/2019 đến ngày 18/5/2021 bị cáo tiếp tục làm giả 01 đơn xin xác nhận tạm trú đề ngày 27/4/2021 thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là cung cấp hình ảnh, thông tin cho người khác làm giả hai giấy phép lái xe hạng A1 và hạng C cùng với 01 đơn xin xác nhận tạm trú. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức” là chưa đúng với hành vi của bị cáo, bị cáo cung cấp thông tin, hình ảnh cho đối tượng làm giả nên hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức nên Hội đồng xét xử chỉ xử bị cáo về tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức cho phù hợp hành vi của bị cáo.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Bị cáo nhận thức được việc làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú đối với hành vi làm giả 02 giấy phép lái xe là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát chưa xem xét toàn diện về tính chất mức độ của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cần điều chỉnh mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[09] Đối với đối tượng làm giả giấy phép lái xe và giấy xác nhận tạm trú cho Trần Nhật D1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã

tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 giấy phép lái xe số 7901109005824 hạng A1 ngày 23/11/2019; 01 giấy phép lái xe số 860190001324 hạng C ngày 12/3/2019 và 01 đơn xin xác nhận tạm trú đề ngày 27/4/2021 giả Kiểm sát viên đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 341; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 ; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Nhật D1 phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật D1 02 (hai) năm tù, hoãn hạn tù tính từ ngày 06/02/2023.

2. Về án phí:

Bị cáo Trần Nhật D1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thiệu Văn Kết Em

